

Số: 104/TB-BVTB

Tân Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI QUAN TÂM BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty

Bệnh viện quận Tân Bình xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác với Quý Công ty.

Bệnh viện quận Tân Bình đang có nhu cầu Mua sắm Bao bì năm 2025 phục vụ công tác chuyên môn.

Kính mời Quý công ty có năng lực kinh nghiệm cung ứng hàng hóa theo yêu cầu, quan tâm cung cấp báo giá làm cơ sở cho công tác xây dựng giá cho gói thầu Mua sắm Bao bì năm 2025.

1. Danh mục mời báo giá:

- Theo mẫu Phụ lục đính kèm Thông báo.

2. Hồ sơ báo giá:

- Đầy đủ các cột mục theo Phụ lục báo giá đính kèm Thông báo.
- Giá trong báo giá là giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và các chi phí có liên quan.
- Hiệu lực báo giá: tối thiểu 06 tháng kể từ ngày hết hạn nhận báo giá.
- Bản chính Bảng báo giá phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp.

3. Thời gian nộp báo giá, hình thức gửi báo giá và nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá:

3.1. Thời hạn nộp báo giá:

- Từ ngày đăng thông báo đến hết ngày 08/6/2025.

3.2. Hình thức gửi báo giá:

- Bản giấy Hồ sơ báo giá gửi về nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá theo Thông báo.
- Gửi file và bản scan báo giá có đóng dấu qua email.

3.3. Nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá:

- Phòng Tổ chức-Hành chính quản trị - Bệnh viện quận Tân Bình, số 605 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

- Số điện thoại liên hệ: 38.119551; Di động: 0902.492.071 (CV. Huỳnh Thị Thanh Nga).

- Email: huynhthanhnga83@gmail.com

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BV;
- TMS;
- Lưu VT.

 **GIÁM ĐỐC**

Bs. CKII. Võ Văn Hùng

Tên công ty:
Địa chỉ:
MST:
SĐT:

Kính gửi: Bệnh viện quận Tân Bình
DANH MỤC HÀNG HÓA BÁO GIÁ
Gói thầu: Mua sắm Bao bì 2025

DANH MỤC BỆNH VIỆN YÊU CẦU					DANH MỤC BÁO GIÁ CỦA CÔNG TY						
ST T	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Thành tiền (ĐVT: đồng)
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6	7=5x6
1	Bao 2 quai 15cm x 25cm Trắng	- Chất liệu: nhựa HDPE + hạt phụ gia hủy sinh học. - Màu sắc: trắng. - Đặc điểm: 02 quai, có xếp hông, đường hàn đáy chắc chắn, bề mặt túi mịn, bóng. - Kích thước: (rộng 15cm x dài 25cm) - Số lượng 1 kg: từ 255 cái -265 cái	Kg	555							
2	Bao 2 quai 20cm x 30cm Trắng	- Chất liệu: nhựa HDPE + hạt phụ gia hủy sinh học. - Màu sắc: trắng. - Đặc điểm: 02 quai, có xếp hông, đường hàn đáy chắc chắn, bề mặt túi mịn, bóng. - Kích thước: (rộng 20cm x dài 30cm) - Số lượng 1 kg: từ 170 cái - 185 cái	Kg	2.162							
3	Bao 2 quai 26cm x 42cm Vàng	- Chất liệu: nhựa HDPE + hạt phụ gia hủy sinh học. - Màu sắc: vàng. - Đặc điểm: 02 quai, có xếp hông, đường hàn đáy chắc chắn, bề mặt túi mịn, bóng. - Kích thước: (rộng 26cm x dài 42cm) - Số lượng 1 kg: từ 100 cái-115 cái.	Kg	120							
4	Bao 6cm x 10cm Trắng	- Chất liệu: Nhựa PE, bóng kính dẻo trong. - Đặc điểm: Hình chữ nhật, không có quai, có một đầu hở, có độ mềm dẻo cao, bề mặt túi trong suốt. - Màu sắc: trắng trong suốt. - Kích thước: (rộng 6cm x dài 10cm) - Số lượng 1 kg: từ 1.775 cái - 1.825 cái	Kg	83							
5	Bao 9cm x 16cm Trắng	- Chất liệu: Nhựa PE, bóng kính dẻo trong. - Đặc điểm: Hình chữ nhật, không có quai, có một đầu hở, có độ mềm dẻo cao, bề mặt túi trong suốt. - Màu sắc: trắng trong suốt. - Kích thước: (rộng 9cm x dài 16cm) - Số lượng 1 kg: từ 885 cái - 915 cái.	Kg	82							

(*)

ST T	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Thành tiền (ĐVT: đồng)
6	Bao 15cm x 25cm Trắng	- Chất liệu: Nhựa PE, Bông Kinh dẻo trong. - Đặc điểm: Hình chữ nhật, không có quai, có một đầu hở, có độ mềm dẻo cao, bề mặt túi trong suốt. - Màu sắc: trắng trong suốt - Kích thước: 15 x 25 (cm) - Số lượng 1 kg: từ 295 - 305 cái	Kg	12							
7	Bao rác 50cm x 60cm Vàng	- Bao đựng rác thải y tế từ hủy sinh học. - Chất liệu: nhựa PE + hạt phụ gia từ hủy sinh học. - Đặc điểm: không xếp hông, 1 đầu hở, in logo phân loại rác theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế. - Màu sắc: vàng. - Kích thước: (rộng 50cm x dài 60cm). - Số lượng 1 kg: từ 40 cái - 44 cái.	Kg	70							
8	Bao rác 50cm x 60cm Xanh	- Bao đựng rác thải y tế từ hủy sinh học. - Chất liệu: nhựa PE + hạt phụ gia từ hủy sinh học. - Đặc điểm: không xếp hông, 1 đầu hở, in logo phân loại rác theo TT số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế. - Màu sắc: xanh. - Kích thước: (rộng 50cm x dài 60cm) - Số lượng 1 kg: từ 40 - 44 cái.	Kg	140							
9	Bao rác 60cm x 70cm Vàng	- Bao đựng rác thải y tế từ hủy sinh học. - Chất liệu: nhựa PE + hạt phụ gia từ hủy sinh học. - Đặc điểm: không xếp hông, 1 đầu hở, in logo phân loại rác theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế. - Màu sắc: vàng. - Kích thước: (rộng 60cm x dài 70cm) - Số lượng 1 kg: từ 30 cái - 33 cái.	Kg	96							
10	Bao rác 60cm x 70cm Xanh	- Bao đựng rác thải y tế từ hủy sinh học. - Chất liệu: nhựa PE + hạt phụ gia từ hủy sinh học. - Đặc điểm: không xếp hông, 1 đầu hở, in logo phân loại rác theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế. - Màu sắc: xanh. - Kích thước: (rộng 60cm x dài 70cm) - Số lượng 1 kg: từ 30 cái - 33 cái.	Kg	216							
11	Bao rác dài 90cm x 120cm Vàng	- Bao đựng rác thải y tế từ hủy sinh học. - Chất liệu: nhựa PE + hạt phụ gia từ hủy sinh học. - Đặc điểm: không xếp hông, 1 đầu hở, in logo phân loại rác theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế. - Màu sắc: vàng. - Kích thước: (rộng 90cm x dài 120cm) - Số lượng 1 kg: từ 7 cái - 9 cái.	Kg	216							

ST T	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu, nhãn hiệu, nằm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Thành tiền (ĐVT: đồng)
12	Bao 35cm x 50cm Trắng sữa	- Chất liệu: Nhựa PE, - Đặc điểm: Hình chữ nhật, có khoét 02 quai, có một đầu hở, có độ mềm dẻo cao, in 02 mặt 02 màu mực theo nội dung yêu cầu của Bệnh viện (có mẫu Bệnh viện đính kèm). - Màu sắc: trắng sữa bóng - Kích thước: (rộng 35 cm x dài 50 cm) - Số lượng 1 kg: từ 21 cái-23 cái	Kg	30							
TỔNG CỘNG THÀNH TIỀN (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và các chi phí khác có liên quan)											

- Hiện lực của báo giá: *tối thiểu 06 tháng kể từ ngày 08/6/2025*

Ghi chú:

- Loại Hộp đóng: Hộp đóng theo Đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.
- Giá ở cột 6 là giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và các chi phí có liên quan.
- Công ty phải chào đầy đủ các mặt hàng trong danh mục.

Ngày tháng năm 2025
 Đại diện Công ty
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



